

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HCM

DANH MỤC ĐỀ TÀI KH&CN CẤP SINH VIÊN NĂM 2016 – ĐỢT 2

ST T	Cá nhân chủ trì /GVHD	Đơn vị	Tên đề tài	Thời gian	Kết quả
1.	Nguyễn Hữu Trí GVHD: KS. Trương Thảo Vy	Bộ môn CNHH	Ảnh hưởng của nhiệt độ sấy phun/vi bọc đến các hoạt tính chống oxy hóa của bột vi bọc dịch chiết lá chùm ngây (<i>Moringa oleifera</i> Lamark)	11/2016-10/2017	Không đạt
2.	Nguyễn Diệp Xuân Kỹ GVHD: ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lan	Bộ môn CNHH	Xử lý kim loại nặng trong nguồn nước và hóa chất thương mại để nuôi tảo sạch làm thực phẩm	12/2016-12/2017	Đạt
3.	Bùi Công Minh GVHD: ThS. Võ Thị Thanh Bình	Khoa Thủy sản	Bước đầu thử nghiệm sinh sản nhân tạo cá chột bông (<i>Pseudomystus siamesis</i> Regan, 1913)	11/2016-11/2017	Đạt
4.	Nguyễn Triệu Thế Hải GVHD: ThS. Ngô Văn Ngọc	Khoa Thủy sản	Thử nghiệm nuôi trùn chỉ (<i>Tubifex tubifex</i>) với chất nền là bùn đáy ao thâm canh	02/2017-02/2018	Đạt
5.	Lê Thị Kiều Oanh GVHD: ThS. Truyện Nhã Định Huệ	Khoa Thủy sản	Phân lập và xác định vi khuẩn gây bệnh lồi mắt, xuất huyết trên cá trắm cỏ (<i>Ctenopharyngodon idella</i>) tại xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, Tiền Giang...	03/2017-02/2018	Chuyển sang 2017
6.	Lê Mạnh Thi GVHD: ThS. Nguyễn Thị Bạch Mai	Khoa Thủy sản	Xây dựng bộ tiêu bản xương cá theo phương pháp cải tiến phục vụ công tác giảng dạy tại Khoa Thủy sản	11/2016-11/2017	Đạt
7.	Nguyễn Thị Duyên GVHD: ThS. Võ Thanh Liêm	Khoa Thủy sản	Đánh giá hiệu quả chuyển “giòn” của cá chép bằng thức ăn đậu tằm	12/2016-12/2017	Đạt
8.	Nguyễn Đăng Khoa GVHD: TS. Nguyễn Hoàng Nam Kha	Khoa Thủy sản	Thử nghiệm tổng hợp Potassium Ferrate và đánh giá khả năng ức chế vi khuẩn <i>Vibrio</i> spp. và <i>Aeromonas</i> spp. gây bệnh trên động vật thủy sản (tôm thẻ và cá tra)	03/2017-02/2018	Đạt
9.	Huỳnh Ngọc Sơn GVHD: TS. Nguyễn Thanh Tâm	Khoa Thủy sản	Sử dụng nước thải nuôi lươn (<i>Monopterus albus</i>) để trồng rau xà lách (<i>Lactuca sativa</i>) và rau cải ngọt (<i>Brassica integrifolia</i>) trong hệ thống tuần hoàn nước	11/2016-10/2017	Đạt
10.	Nguyễn Công Minh GVHD: KS. Nguyễn Văn Phú	Khoa Nông học	Ảnh hưởng của quy cách củ và độ cao luống đến sự sinh trưởng và năng suất củ huyền (<i>Tacca leontopetaloides</i> (Linnaeus) Kuntze) trên vùng đất xám	12/2016 – 12/2017	Không đạt

			tại Thành phố Hồ Chí Minh		
11.	Nguyễn Thị Mộng Tuyền <u>GVHD:</u> CN. Trần Trung Dũng	Khoa Nông học	Nghiên cứu ảnh hưởng của hàm lượng phối trộn bột đậu nành kết hợp nấm men bổ sung vào môi trường nuôi cấy đến sự phát triển của nấm “Đông trùng hạ thảo” <i>Cordiceps militaris</i>	12/2016 – 12/2017	Không đạt
12.	Trần Thị Ánh Ngọc <u>GVHD:</u> TS. Võ Thái Dân	Khoa Nông học	Ảnh hưởng của một số chế phẩm sinh học đến tỷ lệ sống và sinh trưởng cành giâm hồ tiêu (<i>Piper nigrum</i> L.) trong điều kiện vườn ươm.	12/2016 – 12/2017	Đạt
13.	Nguyễn Phúc Hưng <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Trịnh Nguyên	Khoa Cơ khí	Nghiên cứu chế tạo bộ điều khiển ổn định tốc độ động cơ đốt trong	11/2016 – 11/2017	Đạt
14.	Phạm Đăng Duy <u>GVHD:</u> ThS. Lê Quang Hiền	Khoa Cơ khí	Thiết kế và chế tạo mô hình gieo hạt giống tự động trên khay.	11/2016 – 10/2017	Đạt
15.	Nguyễn Mạnh Cường <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Đăng Khoa	Khoa Cơ khí	Ứng dụng bộ biến đổi AC- AC (bộ biến đổi điện áp xoay chiều) trong điều khiển máy sấy ngang dòng.	11/2016 – 10/2017	Đạt
16.	Lê Doãn Hào <u>GVHD:</u> ThS. Trần Văn Tuấn	Khoa Cơ khí	Nghiên cứu giải pháp công nghệ và thiết bị sấy quả mắc ca	12 tháng	Không đạt
17.	Nguyễn Ngọc Thuận <u>GVHD:</u> TS. Bùi Ngọc Hùng	Khoa Cơ khí	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo mô hình máy sấy bơm nhiệt đa năng.	10/2016 -10/2017	Đạt
18.	Nguyễn Phúc Bảo Nhi <u>GVHD:</u> PGS.TS. Lê Anh Đức	Khoa Cơ khí	Thiết kế chế tạo và khảo nghiệm thiết bị xử lý nhiệt trà ôlong bằng hồng ngoại	11/2016 -6/2017	Đạt
19.	Lê Thị Thanh <u>GVHD:</u> KS. Nguyễn Lê Trúc Phương	Bộ môn CNSH	Xác định thụ thể VEGF (Vascular Epithelial Growth Factor) trên tế bào trứng heo ở các giai đoạn khác nhau	12/2016 -11/2017	Đạt
20.	Trần Thị Thanh Thúy <u>GVHD:</u> TS. Nguyễn Vũ Phong	Bộ môn CNSH	Nghiên cứu tạo chế phẩm sinh học phòng trừ tuyến trùng sưng rễ	12/2016 -09/2017	Đạt
21.	Huỳnh Thị Thùy Trang <u>GVHD:</u> TS. Trần Thị Lệ Minh	Bộ môn CNSH	Nghiên cứu quy trình trồng cây cỏ ngọt (<i>Stevia rebaudiana</i>) trên nền phân hữu cơ từ bã mía và phụ phẩm sau trồng nấm linh chi (<i>Ganoderma lucidum</i>).	12/2016 -12/2017	Không đạt

22.	Lương Nhật Quang <u>GVHD:</u> TS. Phạm Đức Toàn	Bộ môn CNSH	Phân tích sự đa hình về di truyền của gấc dựa trên hàm lượng dầu trong các thành phần của quả.	10/2016 - 10/2017	Không đạt
23.	Trần Bá Quan <u>GVHD:</u> Phan Đình Long	Khoa CNTT	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trên nền tảng di động xây dựng hệ thống thông báo đến từng sinh viên trường đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh	12/2016 - 11/2017	Đạt
24.	Đàm Quang Khoa <u>GVHD:</u> ThS. Trần Huy Cường	Khoa CNTT	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng phần mềm trên thiết bị di động nhằm chia sẻ thông tin về môi trường và xã hội	12/2016 -11/2017	Đạt
25.	Nguyễn Thanh Duy <u>GVHD:</u> ThS. Trương Đỗ Thùy Linh	Khoa QLĐĐ	Ứng dụng phần mềm QGIS quản lý cơ sở dữ liệu đường phố, số nhà trên địa bàn phường Bình Thới, Q. Thủ Đức, Tp.HCM	10/2016 -10/2017	Không đạt
26.	Nguyễn Thị Thanh Ngân <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Ngọc Thy	Khoa QLĐĐ	Nghiên cứu xây dựng bản đồ hiện trạng các hệ thống canh tác nông nghiệp trong điều kiện xâm nhập mặn do biến đổi khí hậu và nước biển dâng trên địa bàn huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	12 Tháng	Đạt
27.	Nguyễn Thị Hương Giang <u>GVHD:</u> KS. Lê Thị Thủy	Khoa CNTP	Khảo sát quy trình trích ly màu Betacyanin từ vỏ trái thanh long	12/2016 - 12/2017	Đạt
28.	Tôn Thị Diễm Trinh <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Trung Hậu	Khoa CNTP	Nghiên cứu phát triển sản phẩm sữa gạo lứt	12/2016 - 12/2017	Đạt
29.	Nguyễn Đăng Quang <u>GVHD:</u> ThS. Lê Thị Thanh	Khoa CNTP	Nghiên cứu ảnh hưởng của loại gạo chế biến đến chất lượng sản phẩm cơm 3 màu	11/2016 - 11/2017	Đạt
30.	Nguyễn Hoàng Tú Anh <u>GVHD:</u> ThS. Trịnh Ngọc Thảo Ngân	Khoa CNTP	Khảo sát độ bền màu của nước ép thanh long ruột đỏ tím từ nguồn thanh long giống LD5 trồng tại Bình Thuận	12/2016 - 11/2017	Đạt
31.	Phạm Thị Ánh Thu <u>GVHD:</u> ThS. Ngô Thị Ty Na	Khoa CNTP	Sử dụng một số phụ phẩm trong quá trình sản xuất chả cá (Kamaboko) để sản xuất hạt nêm	11/2016 -11/2017	Đạt
32.	Trần Thị Mỹ Kim <u>GVHD:</u> TS. Dương Thị Ngọc Diệp	Khoa CNTP	Nghiên cứu vận dụng vỏ thanh long ruột đỏ trong chế biến nước thanh long lên men.	11/2016 - 11/2017	Đạt
33.	Hà Thị Anh Thư <u>GVHD:</u> TS. Vũ Thị Lâm An	Khoa CNTP	Định tính <i>Salmonella</i> bằng phương pháp Real-time PCR	12/2016 - 12/2017	Đạt

34.	Nguyễn Vũ Đức Thịnh <u>GVHD:</u> ThS. Huỳnh Ngọc Anh Tuấn	Khoa Môi trường	Nghiên cứu đánh giá khả năng xử lý nước thải của than hoạt tính có nguồn gốc từ phế phẩm nông nghiệp (rom rạ).	12/2016 -12/2017	Đạt
35.	Trần Hồ Quyết Tiến <u>GVHD:</u> ThS. Lê Tấn Thanh Lâm	Khoa Môi trường	Nghiên cứu công dụng của ốc bươu vàng sản xuất phân bón hữu cơ dạng lỏng cho cây hoa màu ngăn ngừa	12/2016 -11/2017	Không đạt
36.	Nguyễn Thị Bé Ngân <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Thị Hà Vy	Khoa Môi trường	Nghiên cứu làm phân bón vi sinh từ bã đậu nành, bón cho rau sạch trồng tại nhà	12/2016 -12/2017	Đạt
37.	Trương Huỳnh Giao <u>GVHD:</u> ThS. Bùi Thị Cẩm Nhi	Khoa Môi trường	Khảo nghiệm khả năng sử dụng dịch thải sau Biogas bón cho cây cảnh (cây thủy sinh).	11/2016 -05/2017	Đạt
38.	Nguyễn Văn Sơn <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Ngọc Tâm Huyền	Khoa Môi trường	Nghiên cứu xây dựng mô hình xử lý rác thải hữu cơ tạo khí gas và phân bón	11/2016 -10/2017	Không đạt
39.	Đỗ Minh Hiếu <u>GVHD:</u> ThS. Trương Thị Cẩm Nhung	Khoa Môi trường	Nghiên cứu sử dụng bã mía làm phân hữu cơ bón cho cây dứa cảnh (<i>Neoregelia carolinae</i>)	12/2016 -12/2017	Đạt
40.	Trần Hoàng Phúc <u>GVHD:</u> ThS. Vũ Văn Quang	Khoa Môi trường	Đề xuất giải pháp giảm thiểu ô nhiễm nước thải từ khâu cắt tiết trong quá trình chế biến cá da trơn	11/2016 -05/2017	Đạt
41.	Nguyễn Huỳnh Như <u>GVHD:</u> TS. Nguyễn Tri Quang Hưng	Khoa Môi trường	Nghiên cứu hoạt động của vi sinh vật tại một số điểm công cộng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	12/2016 -11/2017	Đạt
42.	Nguyễn Thị Thu Hà <u>GVHD:</u> ThS. Trần Hoài Nam	Khoa Kinh tế	Đánh giá khả năng thích ứng của nông hộ đối với thực trạng xâm nhập mặn tại Cù Lao Dài, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	11/2016 -05/2017	Đạt
43.	Lê Kim Liên <u>GVHD:</u> ThS. Đỗ Minh Hoàng	Khoa Kinh tế	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi sản xuất rau của nông hộ trong tại xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM	12/2016 -08/2017	Không đạt
44.	Phan Thị Thu Hường <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Văn Cường	Khoa Kinh tế	Phân tích lợi ích và thiệt hại vô hình, hữu hình trong việc chuyển đổi cây trồng từ cà phê sang hồ tiêu của nông hộ tại huyện Krông Buk – tỉnh Đắk Lắk	10/2016 -05/2017	Đạt
45.	Nguyễn Hoàng Khang <u>GVHD:</u> ThS. Trần	Khoa Kinh tế	Giải pháp phát triển liên kết kinh tế giữa nông dân và doanh nghiệp ở huyện Cai Lậy Tỉnh Tiền Giang	11/2016 -11/2016	Đạt

	Thanh Giang				
46.	Lê Anh Thư <u>GVHD:</u> ThS. Nguyễn Văn Nhã	Khoa CNTY	Ứng dụng mô bệnh học trong chẩn đoán <i>Chlamydia</i> trên các ca bệnh mắt ở chó mèo được điều trị tại các phòng mạch Tp. HCM.	12/2016- 06/2017	Đạt
47.	Nguyễn Trần Thảo Nhân <u>GVHD:</u> TS. Trần Thị Quỳnh Lan	Khoa CNTY	Khảo sát khả năng chiết xuất và phân tách thành phần hoạt chất của một số cây dược liệu bằng phương pháp sắc ký bản mỏng TLC (Thin Layer Chromatography)	12/2016- 12/2017	Đạt
48.	Nguyễn Lê Đình Phương <u>GVHD:</u> TS. Đỗ Tiến Duy	Khoa CNTY	Phân lập và xác định sự đa dạng gen của <i>Balantidium coli</i> gây tiêu chảy trên heo sau cai sữa thu thập từ các trại heo công nghiệp	12/2016- 12/2017	Đạt
49.	Phạm Trọng Vũ <u>GVHD:</u> PGS.TS. Võ Thị Trà An	Khoa CNTY	Khảo sát nồng độ ức chế tối thiểu (MIC) của 5 loại thảo dược (Sầu đâu, Hoàn ngọc, Chè, Lá ổi, Cỏ Mực) đối với vi khuẩn <i>Escherichia coli</i> , <i>Salmonella</i>	10/2016- 4/2017	Đạt